TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:40/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 8 - 2020
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Hào

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Lài

Bà Lê Thị Ngọc Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 44/2020/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2020 về việc " Ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 199X. Địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Bị đơn: Ông Huynh, Xuan V, sinh năm 1977. Địa chỉ: 4420 Ganyard Street, Punta Gorda, FL 33980, USA.(vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, bà Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:

Năm 2015, Bà và ông Huynh, Xuan V quen nhau qua sự giới thiệu của người quen. Sau thời gian tìm hiểu, Bà và ông Huynh, Xuan V đã tự nguyện đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 12 ngày 02-3-2016. Sau khi kết hôn, Bà và ông Huynh, Xuan V có sống chung với nhau khoảng 01 tháng tại gia đình Bà. Sau đó ông Huynh, Xuan V trở về Hoa Kỳ sinh sống. Thời gian đầu, ông Huynh,

Xuan V có gọi điện hỏi thăm Bà nhưng đến khoảng năm 2018 thì không còn quan tâm Bà. Do hai vợ chồng ở xa không có điều kiện quan tâm chăm sóc nhau, hai bên không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nay Bà yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Toà án cho ly hôn với ông Huynh, Xuan V.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 07-7-2020, bị đơn ông Huynh, Xuan V trình bày:

Năm 2015, Ông và bà Nguyễn Thị Mỹ H quen nhau qua sự giới thiệu của người quen. Sau thời gian tìm hiểu gần 01 năm thì hai bên tự nguyện đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 12 ngày 02-3-2016. Sau đó ông và bà H sống chung với nhau khoảng 01 tháng tại nhà bà H thì Ông trở về Hoa Kỳ. Do hai vợ chồng ở xa nhau không có điều kiện chăm sóc nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm nên mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H thì Ông đồng ý ly hôn với bà H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lý do bận công việc và ở xa nên nên Ông xin được vắng mặt tại các buổi làm việc hòa giải, xét xử tại Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Tòa án nhân dân các cấp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử cũng như đương sự đã tuân theo đúng quy định pháp luật, không vi phạm về thủ tục tố tụng dân sự. Về nội dung thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã được thẩm tra, xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*:

Bị đơn ông Huynh, Xuan V có quốc tịch và cư trú tại Hoa Kỳ. Căn cứ tại Điều 28, 37, 469 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Các đương sự đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Xét thấy, các đương sự đã có lời khai và đều đồng ý ly hôn căn cứ quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. *Về nội dung khởi kiện:*

Xét thấy: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng và ông Huynh, Xuan V tự nguyện đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 12 ngày 02-3-2016 nên là hôn nhân hợp pháp. Theo bà H trình bày thì Bà và ông Huynh, Xuan V tuy là vợ chồng nhưng thực tế chỉ chung sống với nhau một thời gian rất ngắn và sau đó, ông Huynh, Xuan V về lại Hoa Kỳ sinh sống cho đến nay. Nay, bà thấy tình cảm giữa hai người không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên đề nghị ly hôn. Xét thấy, ông Huynh Xuan V cũng xác nhận những lời trình bày trên của bà H và cũng đồng ý ly hôn. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H để Bà được ly hôn với ông Huynh, Xuan V.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Huynh, Xuan V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn*) đồng.

[4]. Về chi phí ủy thác tư pháp, chi phí giám định: Bà Nguyễn Thị Mỹ H tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 37, 228, 469 và 479 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, 57, 123 và 127 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H đối với bị đơn ông Huynh, Xuan V.

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn ông Huynh, Xuan V.
- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Tòa án không giải quyết.

2. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn*) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai thu tiền số 0006962 ngày 18-6-2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Như vậy, bà H đã nộp đủ.

3. Về chi phí ủy thác tư pháp, chi phí giám định: Bà Nguyễn Thị Mỹ H tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật bà Nguyễn Thị Mỹ H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với ông Huynh, Xuan V thì thời hạn kháng cáo là 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đặng Đức Hào

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh BRVT;
- Cục THADS tỉnh BRVT;
- Các đương sự;
- UBND h. Châu Đức;
- Lưu hồ sơ,Tòa DS.